

Ngày 31 tháng 03 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:** - Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM  
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật  
Mã CK: IJC  
Địa chỉ: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương  
Điện thoại: 0274 3848789 Fax: 0274 3848678
- Nội dung công bố thông tin:  
Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật công bố thông tin Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo giấy chứng nhận chào bán số: 14/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/02/2024.  
Tính đến ngày 31/03/2025, Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật đã giải ngân hết toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng là 1.259.158.750.000 đồng.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 31/03/2025 tại đường dẫn : [www.becamexijc.com/Quanhecodong](http://www.becamexijc.com/Quanhecodong)  
Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên ;
- Lưu VP.HĐQT

**Người đại diện theo pháp luật  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TRINH THANH HÙNG**

**Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 98/BC-IJC ngày 31/03/2025



Số: 98.../BC-IJC

Bình Dương, ngày 31. tháng 5. năm 2025

**BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN  
CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

(Theo Giấy chứng nhận chào bán số: 14/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng  
khoán Nhà nước cấp ngày 07/02/2024)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:**

- Tên tổ chức phát hành: Công Ty Cổ Phần Phát Triển Hạ Tầng Kỹ Thuật.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
- Số điện thoại: (0274) 3848 789 Số fax: (0274) 3848 678 Website: [www.becamexijc.com](http://www.becamexijc.com).
- Vốn điều lệ: 3.777.483.840.000 đồng.
- Mã cổ phiếu: IJC
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương, số hiệu tài khoản: 6500122115
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700805566 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/07/2007, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 13/02/2025.  
Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Mã ngành: 6810
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):  
Không

**II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH**

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán đã phát hành: 125.915.875 cổ phiếu:



5. Tổng số lượng vốn đã huy động: 1.259.158.750.000 đồng, trong đó phần vốn huy động cho dự án: 0 đồng

6. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 05/04/2024.

## II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo kế hoạch đã công bố:

Mục đích sử dụng vốn từ đợt chào bán căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023, được sửa đổi bổ sung tại các Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 và số 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023 của HĐQT IJC như sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	466.000.000.000	37,0%	Quý I/2024
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	466.000.000.000	37,0%	Quý I/2024
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	628.687.121.578	49,9%	Quý I/2024
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý 01 năm 2024 đến hạn ngày 31/03/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	6.371.072.054	0,5%	Quý I/2024
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng hạn mức tín dụng gồm:	433.316.049.524	34,4%	Quý I/2024



a.	Số 01/2021/1728454/HĐTD ngày 10/11/2021	154.496.042.111	12,3%	Quý I/2024
b.	Số 01/2022/1728454/HĐTD ngày 08/12/2022	278.820.007.413	22,1%	Quý I/2024
2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	26.200.000.000	2,1%	Quý I/2024
2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	112.800.000.000	9,0%	Quý I/2024
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000	4,2%	Quý I/2024
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	60.000.000.000	4,8%	Quý I/2024
2.5	Trả tiền lãi chậm trả cố tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	50.000.000.000	4%	Quý I/2024
3	<b>Bổ sung vốn kinh doanh</b>	<b>164.475.418.422</b>	13,1%	Trong năm 2024
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.259.162.540.000</b>	<b>100%</b>	

Do tiến độ triển khai chào bán bị kéo dài dẫn đến thời gian giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán vượt quá thời gian dự kiến đã công bố tại Bản Cáo Bạch nên HĐQT IJC đã quyết định điều chỉnh lại thời gian giải ngân phù hợp với thực tế triển khai. HĐQT IJC đã ban hành Nghị quyết HĐQT số 09/NQ-HĐQT ngày 28/03/2024, trong đó bao gồm nội dung điều chỉnh thời gian dự kiến giải ngân số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023 như sau:



STT	Mục đích	Tỷ lệ phân bổ	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	37,0%	466.000.000.000	Chậm nhất là ngày 15/05/2024
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	37,0%	466.000.000.000	Chậm nhất là ngày 15/05/2024
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	49,9%	628.687.121.578	
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý II năm 2024 đến hạn ngày 30/06/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	0,5%	6.371.072.054	Chậm nhất là ngày 30/06/2024 (lãi quý II/2024)
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng hạn mức tín dụng gồm:	34,4%	433.316.049.524	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
a.	Số 01/2021/1728454/HĐTD ngày 10/11/2021	12,3%	154.496.042.111	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
b.	Số 01/2022/1728454/HĐTD ngày 08/12/2022	22,1%	278.820.007.413	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	2,1%	26.200.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024



2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	9,0%	112.800.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	4,2%	52.800.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	4,8%	60.000.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
2.5	Trả tiền lãi chậm trả cố tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	4%	50.000.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
3	<b>Bổ sung vốn kinh doanh</b>	<b>13,1%</b>	<b>164.475.418.422</b>	Trong năm 2024
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>1.259.162.540.000</b>	

Ngày 17/04/2024, HĐQT IJC đã có Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT để điều chỉnh mục đích sử dụng vốn trong đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ trong năm 2023. Nguyên nhân cho sự thay đổi là do Công ty đã sử dụng nguồn vốn khác để tiến hành góp vốn trước 100.000.000.000 đồng trong tổng số 466.000.000.000 đồng cho CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước vào ngày 29/03/2024 và trả nợ gốc dài hạn đến hạn trả Ngân hàng TMCP Hàng Hải chi nhánh Tp.HCM 10.000.000.000 đồng ngày 01/04/2024 (trước thời điểm kết thúc đợt chào bán). Đồng thời để giảm chi phí lãi vay và sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành vào hoạt động kinh doanh của công ty nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn phát hành, HĐQT IJC quyết định điều chỉnh phương án sử dụng một phần số tiền thu được từ đợt chào bán để chi trả trước hạn nợ gốc ngắn hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Bình Dương và Ngân hàng TMCP Tiên Phong. Phương án sử dụng vốn sau khi thay đổi như sau:



STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến	Ghi chú về việc điều chỉnh mục đích sử dụng vốn
1	<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>	366.000.000.000	<b>chậm nhất 15/5/2024</b>	
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	366.000.000.000		Điều chỉnh
2	<b>Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng</b>	853.486.477.058		
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý II năm 2024 đến hạn ngày 30/06/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	6.371.072.054	chậm nhất 30/6/2024	
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng hạn mức tín dụng gồm:	593.115.405.004	chậm nhất 10/6/2024	
a.	Số 01/2021/1728454/HĐTD ngày 10/11/2021	154.496.042.111		
b.	Số 01/2022/1728454/HĐTD ngày 08/12/2022	278.820.007.413		
c.	Số 01/2023/1728454/HĐTD ngày 25/12/2023	159.799.355.480		Bổ sung



2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	26.200.000.000	chậm nhất 29/4/2024	
2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	102.800.000.000	chậm nhất 29/4/2024	
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000		
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	50.000.000.000		Điều chỉnh
2.5	Trả trước hạn nợ gốc vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo hợp đồng cho vay số 07/2023/HDTD/TTDTMN ngày 22/01/2024	75.000.000.000	chậm nhất 29/4/2024	Bổ sung
2.6	Trả tiền lãi chậm trả cố tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	50.000.000.000	chậm nhất 29/4/2024	
3	<b>Bổ sung vốn kinh doanh</b>	<b>39.672.272.942</b>	<b>Trong năm 2024</b>	Điều chỉnh
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.259.158.750.000</b> (*)		

(\*) Căn cứ theo báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 146/BC-IJC ngày 12/04/2024, tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (sau khi làm tròn xuống do hủy bỏ cổ phiếu lẻ) là **1.259.158.750.000 đồng**.





**2. Tiến độ sử dụng vốn đến thời điểm ngày 31/03/2025:**

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng theo Nghị quyết số 13/NQ-HDQT (đồng)	Số tiền đã sử dụng đến ngày 31/03/2025 (đồng)	Thời gian giải ngân
1	<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>	<b>366.000.000.000</b>	<b>366.000.000.000</b>	15/04/2024
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	366.000.000.000	366.000.000.000	
2	<b>Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng</b>	<b>853.486.477.058</b>	<b>853.486.477.058</b>	
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý II năm 2024 đến hạn ngày 30/06/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	6.371.072.054	6.371.072.054	01/07/2024 (do 30/06/2024 là ngày chủ nhật)
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng hạn mức tín dụng gồm:	593.115.405.004	593.115.405.004	
a.	<i>Số 01/2021/1728454/HĐTD ngày 10/11/2021</i>	<i>154.496.042.111</i>	<i>154.496.042.111</i>	15/04/2024
b.	<i>Số 01/2022/1728454/HĐTD ngày 08/12/2022</i>	<i>278.820.007.413</i>	<i>278.820.007.413</i>	15/04/2024
c.	<i>Số 01/2023/1728454/HĐTD ngày 25/12/2023</i>	<i>159.799.355.480</i>	<i>159.799.355.480</i>	17/04/2024



2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	26.200.000.000	26.200.000.000	15/04/2024
2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	102.800.000.000	102.800.000.000	15/04/2024
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000	52.800.000.000	
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	50.000.000.000	50.000.000.000	
2.5	Trả trước hạn nợ gốc vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo hợp đồng cho vay số 07/2023/HDTD/TTDTMN ngày 22/01/2024	75.000.000.000	75.000.000.000	17/04/2024
2.6	Trả tiền lãi chậm trả cố tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	50.000.000.000	50.000.000.000	15/04/2024
3	<b>Bổ sung vốn kinh doanh</b>	<b>39.672.272.942</b>	<b>39.672.272.942</b>	Trong năm 2024
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.259.158.750.000</b>	<b>1.259.158.750.000</b>	

3. Những thay đổi, điều chỉnh (nếu có): Không

4. Báo cáo tiến độ được công bố thông tin tại: [www.becamexijc.com/Quanhecocong](http://www.becamexijc.com/Quanhecocong) từ ngày .3.1... tháng .03... năm 2025.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023;



- Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 28/03/2024;
- Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 17/04/2024.

**CTCP PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TRỊNH THÀNH HÙNG**



T.C.P  
CƯỜNG

